

Cùng Đọc tài liệu tham khảo đáp án bài Thực hành tiếng việt trang 18 Chân trời sáng tạo thuộc Bài 1: Tiếng nói của vạn vật - Ngữ văn 7 tập 1.

Câu 1: Tìm phó từ trong những trường hợp sau, cho biết các phó từ ấy bổ sung ý nghĩa cho danh từ, động từ, tính từ nào?

a. Chưa gieo xuống đất

Hạt nằm lặng thinh.

(Trần Hữu Thung, Lời của cây)

b. Mâm đã thì thâm

Ghé tai nghe rõ.

(Trần Hữu Thung, Lời của cây)

c. Vẫn còn bao nhiêu nắng

Đã voi dần con mưa

Sấm cũng bớt bất ngờ

Trên hàng cây đứng tuổi.

(Hữu Thỉnh, Sang Thu)

d. Những buổi chiều tôi hay nhắm mắt sờ những bông hoa rồi tập đoán. Tôi đoán được hai loại hoa: hoa mồng gà và hoa hướng dương. Bó cười khà khà khen tiến bộ lắm! Một hôm khác, tôi đoán được ba loại hoa.

(Nguyễn Ngọc Thuần, Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ)

đ. Nó vẫn giúp người quân tượng phá rẫy, kéo gỗ, nhưng chỉ khuây khỏa những lúc làm việc rồi sau đó lại đứng buồn thiu.

(Vũ Hùng, Ông Một)

e. Khi biết mọi tiếng rống lên gọi đều vô ích, con voi lòng chạy vào nhà.

(Vũ Hùng, Ông Một)

Trả lời:

a. Phó từ: chưa - bổ sung ý nghĩa cho động từ "gieo".

b. Phó từ: đã - bổ sung ý nghĩa cho động từ "thì thầm".

c. Phó từ: vẫn - bổ sung ý nghĩa cho động từ "còn".

Phó từ: đã - bổ sung ý nghĩa cho động từ "vui".

d. Phó từ: được - bổ sung ý nghĩa cho danh từ "hai loại hoa", "ba loại hoa".

đ. Phó từ: vẫn - bổ sung ý nghĩa cho động từ "giúp".

e. Phó từ: đều - bổ sung ý nghĩa cho tính từ "vô ích".

Câu 2: Trong những trường hợp sau, phó từ được in đậm bổ sung ý nghĩa cho động từ hoặc tính từ nào? Xác định ý nghĩa bổ sung trong trường từng trường hợp.

a. Rằng các bạn ơi

Cây chính là tôi

Nay mai sẽ lớn

Góp xanh đất trời

(Trần Hữu Thung, Lời của cây)

b. Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu **đã** về.

(Hữu Thỉnh, Sang thu)

c. Ngày nào ông **cũng** cho nó ăn ăn thêm hai vác mía to, hai thúng cháo.

(Vũ Hùng, Ông Một)

d. Ông quen nó **quá**, khó xa rời nó **được**.

(Vũ Hùng, Ông Một)

Trả lời:

a. sẽ: bổ sung ý nghĩa chỉ quan hệ thời gian cho tính từ lớn.

b. đã: bổ sung ý nghĩa chỉ quan hệ thời gian cho động từ về.

c. cũng: bổ sung ý nghĩa chỉ tiếp diễn cho động từ cho.

d. quá: bổ sung ý nghĩa chỉ mức độ cho động từ quen.

Câu 3: Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ.

Khi hạt nảy mầm

Nhú lên giọt sữa

Mầm đã thì thâm

Ghé tai nghe rõ.

(Trần Hữu Thung, Lời của cây)

Trả lời:

Đoạn thơ sử dụng biện pháp tu từ nhân hóa "mầm đã thì thâm" - làm hình ảnh về mầm cây trở nên gần gũi với con người hơn.

Câu 4: Trong đoạn thơ sau, nếu thay từ "phả" bằng từ "tỏa" hay "quyện" thì nội dung câu thơ thay đổi như thế nào? Vì sao?

Bỗng nhận ra hương ổi

Phả vào trong gió se

Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu đã về.

(Hữu Thỉnh, Sang thu)

Trả lời:

- Từ “phả” là động từ có sắc thái mạnh, diễn tả được mùi vị của hương ổi chín đậm trong gió, mạnh mẽ choán lấy tâm trí của con người, mùi hương đó quyện thành luồng, hương thơm như sánh lại.

- Từ “tỏa” sẽ gợi ra sự lan tỏa về mùi hương trong không gian, hương ổi sẽ không thể kích thích và gây được ấn tượng mạnh với người cảm nhận.

- Từ "quyện" sẽ gợi ra sự hòa lẫn mùi hương vào nhau, sẽ làm hương ổi bị lẫn vào các mùi hương khác, không làm nổi bật được dụng ý của tác giả.

=> Vì vậy, nếu thay đổi từ "phả" thành từ "tỏa" hoặc "quyện", câu thơ sẽ không gây ấn tượng mạnh, sự tập trung của người đọc khi cảm nhận hương vị đặc trưng của mùa thu.

Câu 5: Trong Từ điển tiếng Việt, từ *dềnh dàng* có 2 nghĩa sau: (1) chậm chạp, không khẩn trương, để mất nhiều thì giờ vào những việc phụ hoặc không cần thiết; (2) to lớn và gây cảm giác công kênh. Theo em, từ *dềnh dàng* trong đoạn thơ sau nên được hiểu theo nghĩa nào? Dựa vào đâu em có thể xác định được như vậy?

Bỗng nhận ra hương ổi

Phả vào trong gió se

Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu đã về.

Sông được lúc dềnh dàng

Chim bắt đầu vội vã

Có đám mây mùa hạ

Vắt nửa mình sang thu.

(*Hữu Thỉnh, Sang thu*)

Trả lời:

Theo em, từ dềnh dàng trong đoạn thơ sau nên được hiểu theo nghĩa (1) bởi:

+ Trước câu thơ Sông được lúc dềnh dàng có từ chùng chình vốn là từ diễn tả hành động cố ý làm chậm chạp để kéo dài thời gian.

+ Sau câu thơ Sông được lúc dềnh dàng có từ vội vã, là từ miêu tả trạng thái rất vội, hết sức muốn tranh thủ thời gian cho kịp.

Câu 6. *Se (1)* và *se (2)*, *gieo (1)* và *gieo (2)* trong các trường hợp sau là từ đa nghĩa hay từ đồng âm? Hãy lí giải.

a1.

Bỗng nhận ra hương ổi

Phả vào trong gió **se (1)**

(*Hữu Thỉnh, Sang thu*)

a2.

Nhìn những đứa trẻ co ro vì lạnh bên mái hiên, lòng tôi **se (2)** lại.

b1.

Chưa **gieo (1)** xuống đất

Hạt nằm lặng thinh.

(Trần Hữu Thung, Lời của cây)

b2. Câu chuyện Ông Một đã **gieo (2)** cho chúng ta niềm tin về sự tồn tại của tình yêu và trung thành mà loài vật dành cho con người.

Trả lời:

- Từ **se** trong hai trường hợp trên là các từ đồng âm vì:

+ **Se₁** là chỉ thời tiết, khí trời khô và hơi lạnh

+ **Se₂** là chỉ cảm giác, cảm thấy đau xót và xúc động

→ Các nghĩa này không có liên quan tới nhau.

- Từ **gieo** trong hai trường hợp trên là từ đa nghĩa vì:

+ **Gieo₁** là chỉ hành động rắc hạt giống để cho mọc mầm lên cây

+ **Gieo₂** là chỉ hiện tượng làm cho nảy sinh, phát triển và lan truyền

→ Các nét nghĩa này có mối quan hệ với nhau, trong đó, **gieo₁** mang nghĩa gốc và **gieo₂** mang nghĩa chuyển.

Trên đây là gợi ý soạn bài Thực hành tiếng việt lớp 7 Chân trời sáng tạo tập 1 trang 18 đầy đủ nhất, đừng quên tham khảo trọn bộ [Soạn văn 7 Chân trời sáng tạo](#)

- Tổng hợp các tài liệu và bài học soạn văn 7-